

Các khớp xương chi trên (*articulationes membri superioris*)

Có nhiều khớp và đều là các khớp động nhưng chủ yếu là hai khớp chính dễ chấn thương nên có nhiều áp dụng trong lâm sàng là khớp vai và khớp khuỷu.

Khớp vai - cánh tay (*articulatio humeri*)

Khớp vai là một khớp chỏm điển hình nắp dưới vòm cùng vai tròn, khi cắt tháo khớp cần phải xoay xương cánh tay để bật chỏm xương cánh tay ra ngoài và khi cắt đoạn thì phải rạch vòm ở phía trước.

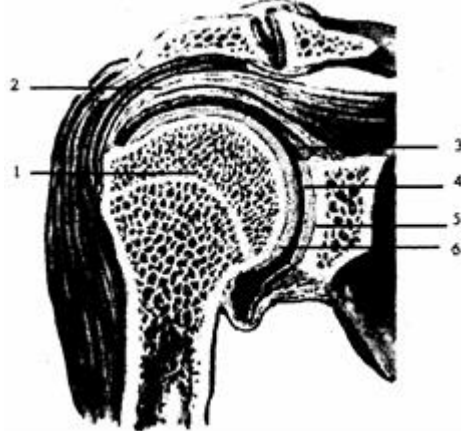
Diện khớp gồm có

Chỏm xương cánh tay chiếm 1/3 khối cầu, ngẩng lên trên và vào trong.

Ổ chảo xương vai (hõm khớp) so với chỏm xương cánh tay thì nông và bé.

- Sụn viền: do đặc điểm trên nên cần có sụn viền dính vào xung quanh hõm khớp để tăng diện tiếp khớp, tuy vậy hõm khớp vẫn còn nông và bé nên có cần có vòm cùng vai tròn để giữ cho chỏm khỏi trật ra ngoài.

1. Chỏm xương cánh tay
2. Gân cơ trên gai
3. Bao khớp
4. Sụn viền
5. Ổ chảo xương vai
6. Sụn bọc

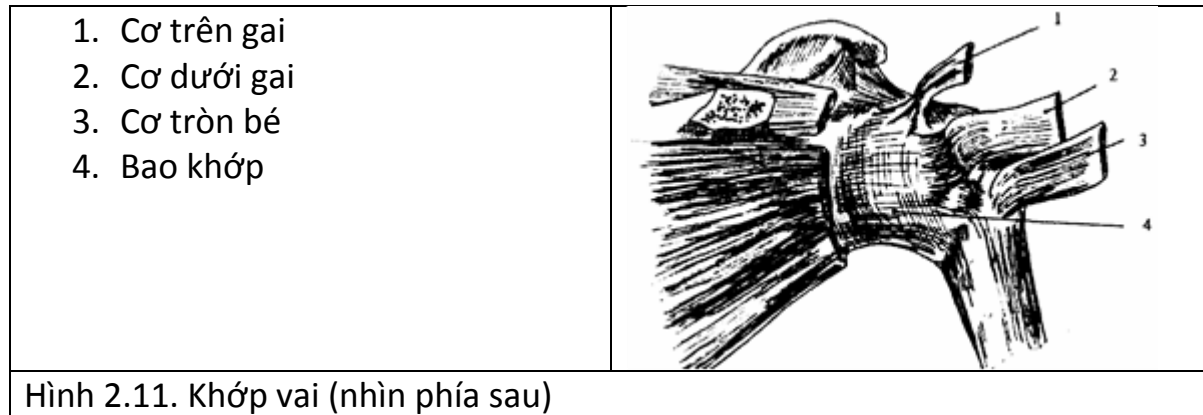


Nối khớp

Hình 2.10. Thiết đồ cắt đứng ngang khớp vai

Là phương tiện chằng buộc các diện khớp với nhau gồm có 2 phần.

Bao khớp (*Capsula articularis*): là một bao sợi chắc bọc xung quanh khớp, ở trên dính vào xung quanh ổ chảo xương bả vai, ở dưới dính vào đầu trên xương cánh tay (nửa trên bám vào cổ khớp, nửa dưới bám vào cổ tiếp). Bao khớp rộng, lỏng lẻo nên cần có thêm các thành phần khác tới tăng cường trợ lực: phía sau Có các gân cơ khu vai sau; trên có vòm cùng quạ, phía trước mỏng có các dây chằng khớp bám, nhưng vẫn là điểm yếu của khớp.

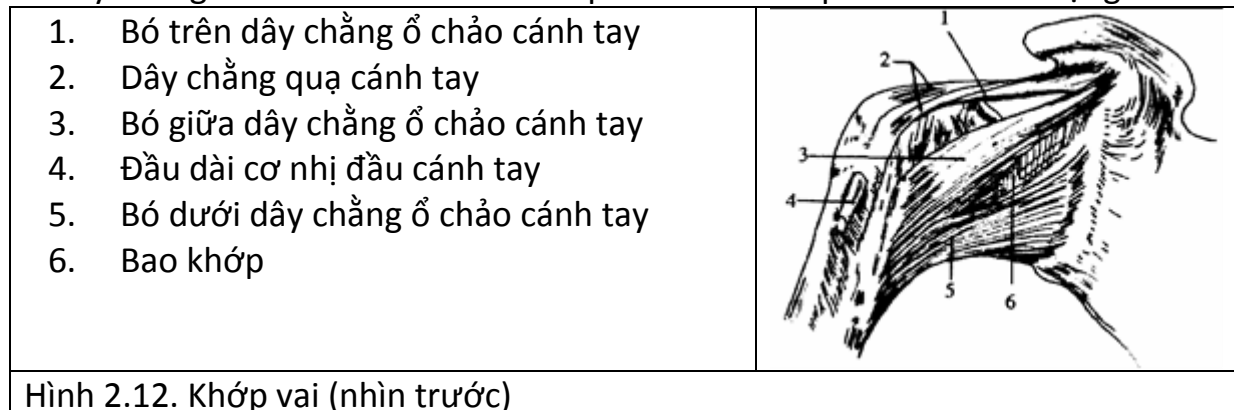


Dây chằng gồm có:

+ Dây chằng quạ cánh tay (ligamentum coracohumerale): bám từ mỏm quạ đến 2 mấu động của xương cánh tay, dây này được coi như một phần của gân cơ ngực bé.

+ Dây chằng ổ chảo cánh tay (ligamentum glenohumerals) có 3 dây:

• Dây chằng trên: đi từ trên hõm khớp đến bám vào phía trên mấu động bé.



Dây chằng giữa: đi từ trên hõm khớp tới nền mấu động bé.

Dây chằng dưới: đi từ trước dưới ổ chảo tới phía dưới cổ tiếp.

Ở giữa 2 dây chằng dưới và giữa là điểm yếu của khớp vai vì bao khớp.

Ở đây mỏng nên chỏm xương cánh tay thường bị trật ra ở đó (sai khớp) và bị các cơ kéo vào trong gây ra sai khớp theo kiểu trước trong.

Bao hoạt dịch

Là một bao thanh mạc lót ở mặt trong bao khớp, tiết ra chất dịch đổ vào o khớp có tác dụng làm cho các diện khớp trượt lên nhau dễ dàng.

Chú ý phần gân cơ nhị đầu chạy ở ngoài bao hoạt dịch có liên quan với túi thanh mạc của cơ nhị đầu, cơ dưới vai, cơ Delta. Vì có lỗ thông ở bao khớp nên bao hoạt dịch chạm ngay vào mặt sau của cơ dưới vai.

Liên quan

Chủ yếu với dây thần kinh mũ chi phối vận động cảm giác cho khu vực, cơ Delta ôm lấy khớp vai tạo thành u vai.

Nếu trong chấn thương khi không thấy còn u vai (dấu hiệu gù vai hay nhất rìu) có thể bị sai khớp (khi mất động tác).

Động tác

Là khớp chỏm điển hình nên động tác rất rộng rãi.

Đường vào khớp

Tùy theo mục đích của phẫu thuật có thể rạch vào khớp theo các mặt khác nhau nhưng đường tốt nhất là đường rạch theo bờ trước trong cơ Delta (theo rãnh Delta ngược).